

Nâng cấp chất lượng tạp chí ở Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

Ngô Văn Vũ¹

Tóm tắt: Hiện nay, ở Việt Nam hầu hết các tạp chí khoa học chưa đạt tiêu chuẩn quốc tế. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, nâng cấp chất lượng tạp chí khoa học là xu thế tất yếu của Việt Nam nói chung và Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam (VASS) nói riêng. Để nâng cấp chất lượng các tạp chí đạt tiêu chuẩn quốc tế, cần phải có chiến lược đúng, rõ ràng và sự đầu tư lớn.

Từ khóa: Tạp chí khoa học; chất lượng tạp chí; tiêu chuẩn quốc tế.

1. Mở đầu

Tính đến tháng 3 năm 2016, Việt Nam có 356 tạp chí khoa học được đưa vào danh mục tạp chí tính điểm của Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước (HĐCDGSNN). Trong số đó, chỉ có một tạp chí được vào danh sách ISI cuối năm 2015 là *Advances in Natural Sciences: Nanoscience and Nanotechnology* của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, hai tạp chí được vào danh sách Scopus là *Vietnam Journal of Mathematics* của Hội Toán học Việt Nam và *Acta Mathematica Vietnamica* của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam. Trong lĩnh vực khoa học xã hội chưa có tạp chí nào được vào danh sách Scopus hay ISI. Bài viết này phân tích khái quát thực trạng chất lượng tạp chí khoa học của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, trên cơ sở đó, đưa ra ba nhóm giải pháp nhằm nâng cấp chất lượng tạp chí khoa học của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam theo chuẩn quốc tế.

2. Thực trạng chất lượng các tạp chí khoa học của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

Các tạp chí khoa học của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam ra đời hầu hết gắn bó chặt chẽ với việc hình thành và

phát triển của các viện nghiên cứu chuyên ngành. Hiện nay, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam có 34 tạp chí khoa học. Trong đó, có 01 tạp chí xuất bản bằng tiếng Anh 3 tháng/kỳ (Vietnam's Socio - Economic Development). Trong số 33 tạp chí xuất bản bằng tiếng Việt, có một số tờ tạp chí có xuất bản phẩm phiên bản 2 bằng tiếng Anh.

Các tạp chí khoa học của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam đóng vai trò rất quan trọng trong việc công bố các kết quả nghiên cứu khoa học không chỉ của các nhà nghiên cứu trong Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, mà của cả giới nghiên cứu về khoa học xã hội và nhân văn của cả nước và một bộ phận người Việt Nam ở nước ngoài. Các tạp chí đa ngành, chuyên ngành của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam là diễn đàn trao đổi, tranh luận khoa học, quảng bá kiến thức về khoa học xã hội và nhân văn, góp phần nâng cao dân trí, giới thiệu kết quả nghiên cứu về khoa học xã hội và nhân văn nước ta với bạn bè thế giới.

¹ Tiến sĩ, Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam. ĐT: 0912184386. Email: ngovu68@gmail.com

Theo tiêu chuẩn của ISI, các tạp chí khoa học thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam còn có một số hạn chế, bất cập cơ bản như sau: *Thứ nhất*, đa số tạp chí ra mắt bạn đọc không đúng hạn quy định; lượng phát hành quá khiêm tốn (hầu hết từ 200 - 500 bản). *Thứ hai*, chất lượng nội dung khoa học chưa cao, hình thức trình bày thiếu chuyên nghiệp, định dạng tạp chí không theo quy chuẩn chung thống nhất. *Thứ ba*, cơ chế hoạt động chưa thống nhất (cơ chế hoạt động của Hội đồng Biên tập, quan hệ giữa Hội đồng Biên tập với Tổng Biên tập, Ban Biên tập tạp chí). *Thứ tư*, các tạp chí chưa xây dựng được Hội đồng Biên tập với sự tham gia của các nhà khoa học nước ngoài; số lượng tác giả là các nhà khoa học nước ngoài công bố trên các tạp chí còn hạn chế. *Thứ năm*, công tác phản biện chưa được chú trọng. Việc phản biện bài viết còn dễ dãi. Tỷ lệ số bài viết gửi đến tạp chí được chấp nhận đăng khá cao. Quy trình và công tác phản biện (review) các bài viết của tạp chí chưa phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế. Người phản biện chủ yếu là các nhà khoa học của tạp chí hoặc trong Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, chưa có người phản biện là các nhà khoa học có uy tín ở nước ngoài. *Thứ sáu*, các tạp chí chưa thực sự quan tâm tới công tác xuất bản trực tuyến, cũng chưa dành những nguồn lực đủ lớn và ổn định để đẩy mạnh công tác phát hành, phổ biến một cách kịp thời, thuận tiện đến các tổ chức khoa học, các nhà nghiên cứu một cách rộng rãi trên thế giới. Các tạp chí thực hiện các quy trình xuất bản còn mang tính thủ công (nhận bài, trao đổi với tác giả thường là gửi qua email, làm việc trực tiếp giữa tác giả và biên tập viên...). *Thứ bảy*, thiếu cán bộ chuyên gia giỏi trong lĩnh vực báo chí, xuất bản; đặc biệt, thiếu cán bộ biên tập xuất bản tạp chí tiếng Anh. Ở một số tạp chí, Tổng Biên tập

là người kiêm nhiệm. Ở hầu hết các tạp chí, số người làm công tác chuyên trách chỉ khoảng từ 3 - 4 người, nhiều khâu trong hoạt động xuất bản tạp chí phải thuê bên ngoài hoặc làm bán chuyên nghiệp.

Các tạp chí của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam chưa đạt được tiêu chuẩn quốc tế. Do vậy, trong những năm tới, các tạp chí khoa học của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam cần phải có bước phát triển đột phá.

3. Giải pháp nâng cấp chất lượng các tạp chí khoa học của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam theo tiêu chuẩn quốc tế

3.1. Về tổ chức

- Trên cơ sở 34 tạp chí, lựa chọn một tạp chí có ưu thế để đầu tư, xuất bản bằng tiếng Anh (có thể cả 2 phiên bản tiếng Việt và tiếng Anh) với kỳ xuất bản: 3 tháng/kỳ, khoảng 150 trang/số.

- Bổ nhiệm Tổng Biên tập là người có uy tín cao về khoa học, thậm chí thuê nhà khoa học danh tiếng ở nước ngoài. Các Phó Tổng Biên tập là những người đã từng học tập, đào tạo ở nước ngoài, có trình độ tiếng Anh tốt. Ở Thái Lan, Malaysia, những người sáng lập ra tạp chí khoa học phần lớn được học tập, đào tạo ở Mỹ, khi trở về làm việc họ vẫn giữ mối quan hệ tốt với thầy, bạn ở Mỹ.

- Hiện đại hóa khâu quản lý tạp chí theo tiêu chuẩn quốc tế.

- Thành lập Hội đồng Biên tập gồm nhiều nhà khoa học, chuyên gia có uy tín trên thế giới. Số lượng thành viên Hội đồng Biên tập khoảng 20 người, trong đó 30% là người quốc tịch nước ngoài. Sự tham gia của nhiều nhà khoa học, chuyên gia hàng đầu trên thế giới không chỉ thể hiện tính quốc tế của tạp chí mà còn giúp nâng cao chất lượng, uy tín của tạp chí. Thực tế cho

thấy, không chỉ ở các tạp chí của các nước có trình độ phát triển cao, mà ngay cả ở những tạp chí của các nước như Trung Quốc, Hàn Quốc, Malaysia, trong Hội đồng Biên tập, tư vấn và phản biện cũng có một tỷ lệ khá cao các nhà khoa học uy tín đến từ các tổ chức khoa học danh tiếng trên thế giới. Để thành lập được Hội đồng Biên tập có tính quốc tế, cần xác định các tạp chí khoa học quốc tế, các tổ chức và các chuyên gia khoa học có uy tín ở trong và ngoài nước trong lĩnh vực khoa học xã hội. Trên cơ sở đó, xây dựng hồ sơ khoa học (dưới dạng cơ sở dữ liệu) của các thành viên thuộc danh sách các chuyên gia khoa học có uy tín trong và ngoài nước có đủ điều kiện và sẵn sàng tham gia vào các hoạt động xuất bản tạp chí.

3.2. Về cơ chế quản lý

- Thay đổi ngôn ngữ xuất bản. Tiếng Anh là ngôn ngữ chuẩn của cộng đồng nghiên cứu khoa học quốc tế, ISI thường chỉ tập trung thẩm định các tạp chí được xuất bản bằng tiếng Anh. Chỉ có một số ít tạp chí được ISI thẩm định bằng ngôn ngữ khác nhưng phải đảm bảo thông tin thư viện về bài viết (bao gồm: tên bài, tên tác giả, tóm tắt, từ khóa, tài liệu trích dẫn, tài liệu tham khảo) bằng tiếng Anh.

- Ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng Biên tập thể hiện rõ quyền lợi và trách nhiệm của các thành viên và lãnh đạo Hội đồng; xây dựng quy trình, phản biện bài viết theo tiêu chuẩn quốc tế; ban hành khung định mức chi thống nhất phụ cấp trách nhiệm cho thành viên Hội đồng; quy định về thời hạn phản biện, biên tập và xuất bản; thu phí bài viết... Thông qua Hội đồng Biên tập, tạp chí sẽ thu hút được các tác giả đang làm việc tại các tổ chức khoa học có uy tín của các nước có trình độ khoa học tiên tiến công bố kết quả nghiên cứu trên

tạp chí (trước hết cần thu hút các nhà khoa học Việt kiều, các nhà khoa học đã làm việc tại Việt Nam).

- Xây dựng quy trình phản biện bài viết chặt chẽ, khắt khe. Chất lượng của một tạp chí khoa học không chỉ phụ thuộc vào chất lượng của bài viết mà còn phụ thuộc vào quy trình phản biện. Nhìn chung ở các tạp chí khoa học đạt chất lượng quốc tế đều có quy trình phản biện chặt chẽ, khắt khe và gồm nhiều bước. Mỗi bài viết khi được gửi đến tạp chí sẽ được sơ loại trước khi gửi đi đọc phản biện. Phần sơ loại xem xét bài viết có đáp ứng tối thiểu những quy định của tạp chí hay không. Sau khi được sơ tuyển, mỗi bài viết sẽ được gửi tới hai nhà khoa học hàng đầu đọc phản biện. Trong nhiều trường hợp, có thể có thêm phản biện độc lập thứ ba.

- Hàng năm tổ chức các diễn đàn khoa học dưới hình thức hội thảo khoa học quốc tế để lựa chọn các bài viết có chất lượng từ nhiều nhà nghiên cứu trên thế giới. Thông qua tổ chức hội thảo, tạp chí đạt được các mục tiêu: hướng các bài viết vào những chủ đề nhất định (thường là những vấn đề mới, đang đặt ra trong thực tế hoặc nghiên cứu); thu hút được nhiều nhà khoa học từ nhiều nước trên thế giới qua đó, làm tăng tính đa dạng quốc tế; hình thành mạng lưới nghiên cứu, trao đổi học thuật giữa tạp chí với các cá nhân và tổ chức nghiên cứu trên thế giới. Việc tổ chức diễn đàn khoa học dưới hình thức hội thảo khoa học là biện pháp không quá tốn kém, song lại có thể đạt được hiệu quả tốt và tạo được uy tín lâu dài, nâng cao vị thế của tạp chí.

- Tổ chức sinh hoạt hàng năm Hội đồng Biên tập và các cộng tác viên của tạp chí nhằm trao đổi kinh nghiệm và góp ý với tạp chí về chất lượng bài viết và công tác quản lý.

- Đăng ký sử dụng dịch vụ xuất bản của một trong số các doanh nghiệp thông tin và xuất bản lớn, có uy tín trên thế giới và thực thi chế độ truy cập mở. Ví dụ như tham gia xuất bản trực tuyến với Springer, Elsevier (ScienceDirect). Các nhà xuất bản này sẽ cung cấp dịch vụ xuất bản trực tuyến, bảo đảm việc quản trị, khai thác xuất bản phẩm và thống kê thư mục để có thể xác định và công bố các chỉ số thuộc nhóm IF (hệ số ảnh hưởng).

- Chú trọng quảng cáo, tiếp thị. Việc tiếp thị quốc tế không tập trung nhằm bán được nhiều tạp chí ra nước ngoài, mà nhằm thu hút các chuyên gia nước ngoài gửi bài có chất lượng cao cho tạp chí. Một số biện pháp cần thực hiện như: gửi tặng tạp chí thường xuyên đến thư viện của các trường đại học và cơ sở nghiên cứu khoa học nổi tiếng trên thế giới; gửi biểu tạp chí cho các nhà khoa học trong Hội đồng Biên tập, cộng tác viên của tạp chí.

3.3. Về cơ chế tài chính

Kinh nghiệm từ các tạp chí đã được lọt vào danh sách của ISI cho thấy, để phát triển một tạp chí đạt tiêu chuẩn quốc tế bước đầu cần phải có được sự hỗ trợ tài chính lớn mạnh từ phía Nhà nước và các cơ quan chủ quản tạp chí. Vì vậy, trong thời kỳ đầu tiến hành triển khai nâng cấp tạp chí, Nhà nước cần phân bổ kinh phí theo dự án cụ thể. Khi đã lọt vào danh sách của ISI, tạp chí sẽ nhận được sự quan tâm của độc giả trên thế giới (thu phí đăng bài, thu từ việc bán bản quyền nội dung), sẽ tiến tới tự chủ một phần về tài chính và dần dần giảm bớt ngân sách cho Nhà nước. Nguồn lực tài chính đầu tư cho các công tác sau: *Thứ nhất*, xây dựng website của tạp chí và duy trì hoạt động ổn định, có nội dung tốt, đáp ứng yêu cầu thông tin, giới thiệu hoạt động của tạp chí và cung cấp miễn phí các bài báo đăng trên tạp chí từ 1 năm về trước so với thời điểm

hiện tại. Đây là cách làm tốt để quảng bá tạp chí tới đông đảo độc giả trong nước và quốc tế; tăng số lượng trích dẫn của các bài báo đã được đăng trên tạp chí. *Thứ hai*, phát triển đội ngũ chuyên gia khoa học quốc tế tham gia Hội đồng biên tập và nhất là những chuyên gia đọc phản biện, biên tập. Bởi lẽ, đội ngũ chuyên gia này đóng vai trò then chốt để đảm bảo chất lượng khoa học của tạp chí. *Thứ ba*, đầu tư cơ sở vật chất (chủ yếu là kết cấu hạ tầng thông tin và đội ngũ nhân viên kỹ thuật) bảo đảm toàn bộ quy trình xuất bản tạp chí được vận hành có hiệu quả trên môi trường mạng. Đây là điều cần thiết bởi về cơ bản toàn bộ quy trình kể từ khi bản thảo được gửi tới cho đến khi được công bố trên tạp chí đều do cơ quan tạp chí thực hiện một cách trực tuyến. Chính vì vậy, kết cấu hạ tầng thông tin và kỹ năng vận hành của đội ngũ kỹ thuật viên là các yếu tố không thể thay thế. *Thứ tư*, tổ chức hội thảo và mời các nhà khoa học có uy tín trên thế giới tham gia các hoạt động của tạp chí.

4. Kiến nghị

- Đối với Nhà nước: cần xây dựng chương trình, đề án trọng điểm quốc gia về phát triển báo chí trong thời kỳ hội nhập quốc tế. Điều này thể hiện rõ tinh thần coi giáo dục khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu trong chiến lược phát triển kinh tế và hiện đại hóa đất nước.

- Đối với Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam: cần nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ báo chí cho đội ngũ biên tập viên; hàng năm tổ chức hội thảo quốc tế để thu hút bài viết có chất lượng cao của các học giả nước ngoài; xây dựng quỹ khuyến khích nghiên cứu khoa học trong Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam để khuyến khích các nhà nghiên cứu nâng cao năng lực nghiên cứu, tăng khả năng công bố

các công trình nghiên cứu trên tạp chí quốc tế; giới thiệu tạp chí với các tổ chức khoa học quốc tế thông qua các đoàn cán bộ của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam đi công tác nước ngoài và các đoàn công tác nước ngoài vào Việt Nam; định kỳ cử cán bộ tạp chí đi nước ngoài làm việc, học tập kinh nghiệm quản lý, xuất bản tạp chí với các tạp chí quốc tế có uy tín cao; mời các nhà quản lý, nhà xuất bản tạp chí nước ngoài đến Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam để trao đổi kinh nghiệm quản lý tạp chí theo chuẩn quốc tế; cấp kinh phí để tạp chí chi trả: nhuận bút, nhuận dịch, phản biện, hiệu đính tiếng Anh, thù lao trách nhiệm cho các chuyên gia, Hội đồng Biên tập, cho biên tập viên, cán bộ quản lý, in ấn.

5. Kết luận

Các tạp chí của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam còn rất xa mới có thể đạt được tiêu chuẩn quốc tế. Để nâng cấp chất lượng tạp chí khoa học của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam theo tiêu chuẩn quốc tế, các tạp chí cần có đổi mới về: tổ chức, cơ chế quản lý, hoạt động tạp chí, cơ chế tài chính. Nếu Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam ưu tiên đầu tư theo những giải pháp nêu trên, thì trong vài năm tới chúng ta sẽ có các tạp chí khoa học theo tiêu chuẩn quốc tế.

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Hữu Đạt (2014), “Tạp chí khoa học theo tiêu chuẩn quốc tế và giải pháp vận dụng đối với tạp chí khoa học xã hội”, *Kỷ yếu Hội thảo Xây dựng các tạp chí khoa học theo tiêu chuẩn quốc tế*, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Nghệ An.
- [2] Phạm Thị Hạnh, Đặng Trần Thường (2014), “Tiêu chuẩn quốc tế về tạp chí khoa học - Kinh nghiệm quốc tế và một số gợi ý đối với các tạp chí khoa học ở Việt Nam”, *Kỷ yếu Hội thảo Nâng cao chất lượng tạp chí kinh tế và phát triển theo hướng hội nhập quốc tế*, Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội.
- [3] Phùng Hồ Hải (2012), “ISI, Open Access: Chất lượng hay số lượng”, *Thông tin Toán học*, t.14, số 4.
- [4] Đinh Phi Hồ (2011), “Kinh nghiệm của Tạp chí Phát triển Kinh tế Trường Đại học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh và vấn đề nâng cao vai trò của tạp chí khoa học trong trường đại học”, *Kỷ yếu Hội thảo Phát triển Tạp chí Khoa học trong các trường đại học: giải pháp cho Chuyên san Kinh tế và Kinh doanh thuộc Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội*, Hà Nội.
- [5] Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước (2016), *Thông tư số 37/HĐCDGSNN ngày 4 tháng 4 năm 2016 về việc Yêu cầu về chất lượng khoa học và thể thức đăng bài trong các tạp chí khoa học được tính điểm*, Hà Nội.
- [6] Lê Quốc Hội (2011), “Nâng cao chất lượng tạp chí khoa học ở các trường đại học: thực trạng và kinh nghiệm từ Tạp chí Kinh tế và Phát triển”, *Kỷ yếu Hội thảo Phát triển Tạp chí Khoa học trong các trường đại học: giải pháp cho Chuyên san Kinh tế và Kinh doanh thuộc Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội*, Hà Nội.
- [7] Nguyễn Thường Lạng (2014), “Xây dựng tạp chí khoa học kinh tế ở Việt Nam theo tiêu chuẩn quốc tế để tạo bước phát triển đột phá”, *Kỷ yếu Hội thảo Nâng cao chất lượng Tạp chí Kinh tế và Phát triển theo hướng hội nhập quốc tế*, Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội.
- [8] Trần Văn Nhung (2012), “Về sự phân loại tạp chí khoa học và cách trình bày một bài báo trong tạp chí khoa học”, *Văn bản pháp quy và tài liệu hướng dẫn về việc xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư năm 2012* (lưu hành nội bộ), Hà Nội.
- [9] Trần Mạnh Tuấn (2012), *Tiêu chuẩn quốc tế đối với tạp chí khoa học và việc áp dụng tại Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam*, Đề tài cấp Bộ, Hà Nội.

